

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 01/7/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thắng.

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Dương Minh Ngọc.

+ Bà Phan Thị Thanh Dung

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Mùi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS, ngày 17/6/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: Trần Văn P. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 8 năm 1971 tại: huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Nông. Trình độ học vấn phổ thông: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Ch, sinh năm 1942 và bà Ung Thị Th, sinh năm 1941; Họ và tên vợ: Trần Thị Ph, sinh năm 1972. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 29/5/5018 bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành xử phạt 10.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 09/3/2021

Tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/3/2021. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đỗ Tấn T, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1969, trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Ông Lê Ngọc Th, sinh năm: 1986, trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Bà Trần Thị Th1, sinh năm: 1969, trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Bà Trần Thị Ph, sinh năm: 1972, trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/12/2020, Trần Văn P tới quán của bà Th1 để uống cà phê thì gặp Đỗ Tấn T, Nguyễn Xuân H và Lê Ngọc Th. Tại đây, các đối tượng đã cùng nhau mua hai bộ bài tây của bà Th1 để đánh bài “Tiến lên” ăn tiền. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, tổ công tác của Công an xã Tam Xuân 1 phát hiện và lập biên bản các đối tượng nói trên về hành vi đánh bạc trái phép. Trong đó, Trần Văn P có một tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích.

Tại chiếu bạc, các đối tượng sử dụng bộ bài tây 52 lá, có các quân bài gồm: 2, A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, thứ tự phân chia từ nhỏ đến lớn là 2 cơ là lá bài lớn nhất, 3 bích là lá bài nhỏ nhất. Mỗi người được chia 13 lá bài và lần lượt đánh đề phân định thắng thua. Mỗi ván đánh ăn thua từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, về nhất ăn 20.000 đồng, về nhì ăn 10.000 đồng, về ba thua 10.000 đồng, về tư thua 20.000 đồng, tới trắng ăn 60.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc từ 09 giờ tới 11 giờ cùng ngày được khoảng 20 ván bài, thì bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ bài tây, số tiền 120.000 đồng.

Quá trình đánh bài có thắng, có thua và có sử dụng tiền đánh bài để trả tiền bài, nước, thuốc nhưng không nhớ rõ số tiền. Cơ quan điều tra xác định Trần Văn P mang theo 920.000 đồng để đánh bạc, còn lại 882.000 đồng. T mang theo 1.050.000 đồng để đánh bạc, thắng 60.000 đồng. H mang theo 170.000 đồng để đánh bạc, thua 20.000 đồng. Th mang theo 2.547.000 đồng, sử dụng 547.000 đồng để đánh bạc, thua 160.000 đồng, còn lại 387.000 đồng. Thu giữ trên người các đối tượng số tiền 4.529.000 đồng, gồm: Trần Văn P 882.000 đồng; Đỗ Tấn T 1.110.000 đồng; Nguyễn Xuân H 150.000 đồng; Lê Ngọc Th 2.387.000 đồng.

Thu giữ tại khu vực đánh bạc ba xe mô tô BKS: 92L8-4842; BKS: 92N1-0620702; BKS: 92N1-311.97 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bạc.

Qua điều tra, chứng minh tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.687.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được từ ngày 15/11/2020 đến ngày 15/12/2020, Trần Thị Th1 đã cho nhiều người tới đây uống nước chơi đánh bài tiến lên tại quán. Th1 bán bài, nước, thuốc cho người chơi và được những người chơi thắng trả tiền dọn dẹp vệ sinh quán từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Hai bộ bài tây, loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Số tiền 4.649.000 đồng.

- Ba xe mô tô các loại và hai điện thoại di động, tài sản đã qua sử dụng.

* Trả lại cho chủ sở hữu các tài sản:

Cơ quan điều tra đã trả lại ba xe mô tô các loại và hai điện thoại di động cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 13 tháng 5 năm 2021 của VKSND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 46, Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: Bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù;

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ và tài liệu có trong Hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, sơ đồ hiện trường, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của những người làm chứng, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ đến 11 giờ, ngày 16/12/2020 tại quán cà phê Rum của bà Trần Thị Th1, Trần Văn P có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Tiến lên” cùng với Đỗ Tấn T, Nguyễn Xuân H và Lê Ngọc Thủ thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.687.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ

án thấy phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến an ninh trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Cờ bạc là tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, làm tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình. Bị cáo là người có đủ năng lực, hành vi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ việc đánh bạc bằng bất kỳ hình thức nào với mục đích ăn thua bằng tiền mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã từng có một tiền án chưa được xóa án tích về tội đánh bạc. Vì vậy việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, hình phạt theo mức độ, vai trò đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là thỏa đáng.

[5] Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy: Hai bộ bài tây, loại 52 lá đã qua sử dụng. (Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Núi Thành).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: Số tiền 2.529.000 đồng hiện đang gửi tại kho bạc nhà nước huyện Núi Thành tại tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành theo giấy nộp tiền ngày 12/4/2021.

- Trả lại cho ông Lê Ngọc Th 2.000.000 đồng không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Ba xe mô tô BKS: 92L8-4842; BKS: 92N1-0620702; BKS: 92N1-311.97 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bạc không liên quan đến hành vi đánh bạc, cơ quan Công an huyện Núi Thành đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét:

[6] Hành vi đánh bạc của Đỗ Tấn T; Nguyễn Xuân H và Lê Ngọc Th chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Bà Trần Thị Th1 có hành vi sử dụng quán cà phê của mình để cho người khác đánh bạc và được hưởng lợi từ việc đánh bạc. Tuy nhiên, ngày 16/12/2020 bà Th1 chưa thu lợi gì, tổng số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên không đủ cơ sở để xử lý về hành vi gá bạc. Công an huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo: Trần Văn P phạm tội: “Đánh bạc”;

Căn cứ: Các Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Hai bộ bài tây, loại 52 lá đã qua sử dụng (Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Núi Thành).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: Số tiền 2.649.000 đồng hiện đang gửi tại kho bạc nhà nước huyện Núi Thành tại tài khoản số 3949.0.1053907.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo giấy lập ngày 02/06/2021.

- Trả lại cho ông Lê Ngọc Th 2.000.000 đồng (Hiện đang gửi tại kho bạc nhà nước huyện Núi Thành tại tài khoản số 3949.0.1053907.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo giấy lập ngày 02/06/2021).

3/ Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng.

4/ Bị cáo, những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Thắng

